

A. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)

Đọc kĩ đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

Khát vọng

Ngày còn bé ta mơ trăng tháng Tám
Giữa đêm rằm bày cỗ, vui chơi
Cùng bạn nhỏ rước đèn múa hát
Trống ech lung tung náo nức trăng vui

Khi lớn khôn ước mơ càng cháy bỏng
Vai kề vai nghe rộn tiếng tim yêu
Trải tâm tư dưới trời trăng sáng
Cuộc đời ơi, đẹp biết bao nhiêu!

Chỉ thế thôi ư? Ta còn mơ ước
Thành nhà thơ ca ngợi cuộc đời
Những vần thơ cùng du hành vũ trụ
Sưởi ấm vùng trăng lạnh niềm vui

Đâu chỉ lên trăng, thơ ta còn bay khắp
Theo những con tàu cập bến các vì sao
Như lòng ta chẳng bao giờ nguôi khát vọng
Biết bay rồi, ta lại muốn bay cao.

(Xuân Quỳnh, In trong *Tơ tằm – Chổi biếc*, NXB Văn học, Hà Nội, 1963)

Câu 1. (1,0 điểm) Bài thơ viết theo thể thơ nào? Hãy nêu căn cứ để xác định thể thơ đó.

Câu 2. (1,0 điểm) Bài thơ thể hiện những mơ ước gì của nhân vật xưng “ta”? Hãy chỉ ra một số từ ngữ, hình ảnh thể hiện mơ ước ấy.

Câu 3. (1,0 điểm). Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

Những vần thơ cùng du hành vũ trụ
Sưởi ấm vùng trăng lạnh niềm vui

Câu 4. (1,0 điểm). Ở ba khổ thơ đầu, tác giả sử dụng từ “mơ ước” hoặc “ước mơ”, nhưng ở khổ thơ cuối lại dùng từ “khát vọng”. Theo em, sự thay đổi này có dụng ý gì?

Câu 5. (1,0 điểm). Qua văn bản trên, tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì? Thông điệp ấy có ý nghĩa như thế nào đối với em?

B. VIẾT (5,0 điểm)

Có ý kiến cho rằng: “Tuổi trẻ không có lí tưởng giống như buổi sáng không có mặt trời” (Bê-lin-xki). Viết bài văn khoảng 600 chữ trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

-----Hết-----

Chúc các con làm bài thật tốt!

UBND QUẬN BẮC TỪ LIÊM
TRƯỜNG THCS PHÚC DIỄN

HƯỚNG DẪN CHẤM
BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: Ngữ văn 9

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
A		ĐỌC HIỂU	4.0
	1 (1,0 điểm)	- Thể thơ tự do - Căn cứ: + Số tiếng trong các câu thơ không đều nhau: có câu 7 tiếng, có câu 8 tiếng. + Vận nhịp của bài thơ tự do, phóng khoáng: (minh chứng)	0,5 0,5
	2 (1,0 điểm)	- Ước mơ của nhân vật xưng “ta”: được vui chơi trăng rằm tháng Tám, có một tình yêu đẹp, trở thành nhà thơ để ca ngợi cuộc đời. - Từ ngữ: <i>bày cỗ, vui chơi, rước đèn, múa hát, ca ngợi cuộc đời, du hành, bay cao.</i> - Hình ảnh: <i>trăng tháng Tám, trái tâm tư dưới trời trăng sáng, vận thơ cùng du hành vũ trụ, sưởi ấm vùng trăng lạnh, cập bến các vì sao, ...</i>	0,5 0,25 0,25
	3 (1,0 điểm)	- Biện pháp tu từ: nhân hoá (du hành vũ trụ, sưởi ấm) - Tác dụng: + Tạo cách diễn đạt sinh động, gợi hình gợi cảm.	0,25 0.75

		+ Gọi hình ảnh ước mơ đang thực hiện hành trình khám phá vũ trụ rộng lớn, mang theo niềm tin, hi vọng của nhân vật trữ tình. + Thể hiện khát vọng lớn lao của nhân vật trữ tình mang nghệ thuật để truyền tải thông điệp của cuộc sống và vẻ đẹp của vũ trụ.	
	4 (1,0 điểm)	- Ở ba khổ thơ đầu, tác giả dùng từ “mơ ước” hoặc “ước mơ”, ở khổ thơ cuối, dùng từ “khát vọng”. + Dụng ý của sự thay đổi này là cho thấy sự trưởng thành trong nhận thức của nhân vật xưng “ta” theo thời gian: từ mơ ước đơn giản được vui chơi đêm rằm tháng Tám đến ước vọng tình yêu ở tuổi mới lớn và khát vọng cháy bỏng trở thành thi sĩ để ca ngợi cuộc đời, bay cao, bay xa vào tương lai tươi đẹp. + Thể hiện trạng thái mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn + tạo ấn tượng về một mục tiêu lớn lao , một khao khát không ngừng nghỉ để vươn lên và chinh phục.	1,0
	5 (1,0 điểm)	- Thông điệp: Trong cuộc sống ta cần đặt ra những mục tiêu sống và dựa vào đó để nâng cao khát vọng sống của bản thân. - Lí giải: + Có mục tiêu, khát vọng ta sẽ có phương, động lực để vượt qua những khó khăn, cám dỗ của cuộc sống, để học tốt, sống tốt. +...	0.5 0.5
B	VIẾT		5.0
	a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận xã hội trình bày suy nghĩ về một ý kiến		0.5
	b. Xác định đúng yêu cầu của đề: vai trò của lí tưởng sống		0.25
	c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết: - Xác định được các ý chính của bài viết. - Sắp xếp được các ý chính theo bố cục ba phần của bài nghị luận: HS có thể lập luận theo các cách khác nhau. Đáp án dưới đây chỉ là một gợi ý tham khảo.		0.25

		I. Mở bài - Dẫn dắt vấn đề - Giới thiệu câu nói - Khẳng định ý kiến cá nhân II. Thân bài 1. Giải thích câu nói: - Vế 1: “Tuổi trẻ không có lí tưởng sống” + Tuổi trẻ: giai đoạn khởi đầu cuộc đời, + lí tưởng: mục đích sống cao đẹp của con người, là ước mơ, hoài bão, mục tiêu mà mỗi người đặt ra trong cuộc đời và khát khao hướng tới. - Vế 2: “Buổi sáng không có ánh mặt trời”: buổi sáng tượng trưng cho sự khởi đầu, ánh mặt trời là nguồn sáng mang lại sự sống => Nếu không có ánh mặt trời, bình minh mờ nhạt, vô nghĩa. - Chốt ý câu nói: dùng hình ảnh so sánh để khẳng định vai trò quan trọng của lí tưởng sống đối với tuổi trẻ Nó chính là ngọn đèn chỉ đường, soi sáng, định hướng cho cuộc đời mỗi người. Nếu không có lí tưởng sống tuổi trẻ sẽ mất phương hướng, thiếu động lực và dễ rơi vào lối sống vô nghĩa. 2. Bàn luận 2.1. Luận điểm 1: <i>Lí tưởng sống cao đẹp sẽ làm cuộc sống trở nên hạnh phúc, cuộc đời trở nên ý nghĩa hơn.</i> - Lí lẽ: + Bản chất cuộc sống: Con đường đi đến thành công luôn có khó khăn, thử thách. Bởi vậy để đạt đến đỉnh vinh quang của cuộc đời mỗi chúng ta nên cần có cho mình lí tưởng sống. + Lí tưởng giống như ngọn đèn soi đường, cho ta thấy cái đích mà ta đạt được nếu như cố gắng hết sức. Chính vì thế này, nếu có lí tưởng sống thì chúng ta sẽ có ý chí nghị lực để vượt qua những khó khăn, thử thách để đạt được ước mơ của mình. - Bằng chứng: +	0.5 3.0
--	--	--	-----------------------

	2.2. Luận điểm 2: Lí tưởng sống không chỉ giúp ta hoàn thiện chính mình mà còn giúp bản thân đóng góp cho gia đình, xã hội và đất nước. - Lẽ lẽ: + Người có lí tưởng sống đẹp sẽ đóng góp vào sự tiến bộ chung của xã hội. Họ có tác động tích cực đến nhiều khía cạnh khác nhau của cuộc sống từ đạo đức, văn hoá đến kinh tế, môi trường. Họ trở thành tấm gương truyền cảm hứng, lan toả tinh thần nhân ái, trung thực và trách nhiệm, giúp đẩy lùi tệ nạn, sự bất công khiến xã hội ngày một văn minh hơn. - Bằng chứng: + Lép tôn – xtoi là một nhà quý tộc, nhưng ông đã cố gắng đấu tranh để bãi bỏ chế độ nông nô. Ngài Nen-son Man-đê-la, tổng thống Nam Phi, đã cống hiến cả cuộc đời mình để loại trừ chế độ A – pac – thai. Hồ Chí Minh đã từng nói: Không có gì quý hơn độc lập tự do. Và người đã suốt đời theo đuổi một khát vọng: làm sao cho dân ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Đó là lí tưởng của những vĩ nhân, những bậc anh hùng, những chiến sĩ tiên phong của nhân loại. 3. Mở rộng vấn đề - Phê phán một số bạn trẻ đang đánh mất mình, không tìm thấy mục đích cuộc đời, thậm chí là lạc lối, không biết chọn lựa hướng đi cho đời mình. Nhiều bạn trẻ sống không mục đích, mỗi ngày trôi qua trở nên nhạt nhẽo, vô vị đến chán chường, có khi sống chỉ để tồn tại một cách vô nghĩa, không tìm thấy chính mình trong đời sống rồi mắc từ sai lầm này đến sai lầm khác, ngày ngày chỉ ham sống ảo rồi chơi game, một số còn lâm vào các tệ nạn xã hội. 4. Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: hiểu rõ tầm quan trọng của lí tưởng sống đúng đắn. - Hành động: suy nghĩ tích cực, trau dồi kiến thức, rèn luyện kĩ năng, tăng cường sức khỏe để phát triển và hoàn thiện bản thân. Phải đặt ra những mục tiêu cụ thể và có kế hoạch để thực hiện mục tiêu đó, luôn gắn mục tiêu của cá nhân với lợi ích của xã hội, đất	
--	--	--

		nước. Và phải tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng phù hợp với khả năng, điều kiện của bản thân..... III. Kết bài: - Khẳng định lại vấn đề - Liên hệ bản thân	0.5
--	--	---	-----

Lưu ý khi chấm bài:

Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của học sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh điểm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng Hướng dẫn chấm. Việc chi tiết hoá điểm số các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi phần và được thống nhất trong tổ chuyên môn.